

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **32/2020/HS-ST**
Ngày: **19/5/2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Hồng Dung.**

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông **Phạm Thanh Thanh**

Ông **Nguyễn Văn Mến**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Hạnh Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Văn Nhũ** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trường S**, sinh năm 1999. Nơi sinh: Vĩnh Long.

ĐKTT: Khóm A, phường Đ, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12.

Cha là: Lê Văn Y, sinh năm 1967 (s); mẹ là: Phan Thị Yến L, sinh năm 1973 (s).

Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/02/2020. Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

* Bị hại: **Huỳnh Lê M**, sinh năm: 1996 (Xin giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Phạm Huỳnh Trọng N**, sinh năm: 1990. (Vắng mặt)

Địa chỉ: phường P, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

* Người làm chứng: Anh **Lê Nhật L**, sinh năm 2001. (Vắng mặt)

Địa chỉ: thị trấn C, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết từ trước nên khoảng 10 giờ 50 phút ngày 16 tháng 01 năm 2019, Lê Nhật L đi đến sà lan tại công trình đóng trụ cầu Đ (thuộc khu vực H, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ) nhằm mục đích mượn tiền của bà Nguyễn Thị N để đi về nhà ở phường P, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long. Sau khi xuống sà lan L phát hiện có 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus màu đen, xanh để trên mui sà lan không người trông coi, L lấy điện thoại để vào túi quần bên trái đang mặc. Sau đó L mượn xe mô tô của anh Huỳnh Lê M chở Lê Trường S đi về hướng thị xã M, tỉnh Vĩnh Long. Đến địa bàn thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, L lấy điện thoại ra kiểm tra rồi bàn bạc với S đem đi bán lấy tiền tiêu xài và được S đồng ý. Cả hai đi đến tiệm K bán chiếc điện thoại nêu trên cho anh Phạm Huỳnh Trọng N được 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), sau đó L chia cho S số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) và giữ lại số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). (BL 74-75 và 82-83)

Sau đó, Lê Nhật L và Lê Trường S bị lực lượng Công an mời làm việc và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus màu đen, xanh số IMEI 1: 352808092710839/01, số IMEI 2: 352809092710837/01. (BL 100)

Tại kết luận định giá tài sản số: 18/TCKH-HĐĐG ngày 13 tháng 02 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C xác định: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus màu đen, xanh số

IMEI 1: 352808092710839/01, số IMEI 2: 352809092710837/01 có giá trị là **3.000.000đ** (Ba triệu đồng). (BL 28-29)

Tại Cáo trạng số: 25/CT-VKS-CR ngày 17/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố Lê Trường S về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với Lê Nhật L đã bị Tòa án nhân dân quận C đưa vụ án ra xét về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo S trong quá trình điều tra bị cáo đã bỏ trốn, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận C, thành phố Cần Thơ đã ra quyết định tách vụ án, quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và truy nã đối với Lê Trường S đến khi bắt được bị cáo sẽ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Trường S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. (BL 74-75 và 82-83)

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Lê Trường S về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trường S từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Huỳnh Lê M đã nhận lại chiếc điện thoại di động đã mất trộm và trong quá trình giải quyết vụ án phía anh M không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoảng nào nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận;

- Đối với số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) mà Phạm Huỳnh Trọng N đưa cho L và S khi mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus màu đen, xanh; trong giai đoạn điều tra thì anh N đã nhận lại số tiền này.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận kết quả xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra cụ thể:

- Trả lại cho anh Huỳnh Lê M 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus màu đen, xanh số IMEI 1: 352808092710839/01, số IMEI 2: 352809092710837/01.

- Trả lại cho anh Phạm Huỳnh Trọng N số tiền là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Trường S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Xét thấy lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với lời khai người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

Bị cáo S biết rõ điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus màu đen, xanh là do L trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý cùng với L đi bán chiếc điện thoại này nhằm hưởng lợi. Trong giai đoạn điều tra thì bị cáo S đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận C đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của S, tạm đình chỉ điều tra vụ án và ra quyết định truy nã theo quy định đến ngày 17/02/2020 bị bắt, cho thấy bị cáo biết rõ hành vi của mình gây ra là trực tiếp xâm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Xét thấy hành vi của bị cáo nói trên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Trường S về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Bị cáo biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, thích hưởng thụ, cho thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải có một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi

phạm tội của các bị cáo, mặt khác trong quá trình điều tra bị cáo lại có hành vi trốn tránh, không hợp tác gây khó công tác điều tra truy tố và xét xử. Do đó, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục, bản thân bị cáo tốt hơn, đồng thời cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền sở hữu của người khác và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét một số tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Phía bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoản nào, đây là những tình tiết xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm h, i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án phạt tù theo đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ.

[5] Đối với Lê Nhật L ngày 29/8/2019 đã bị Tòa án nhân dân quận C đưa vụ án ra xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, tuyên phạt Lê Nhật L 06 (sáu) tháng tù giam. Không đồng ý với bản án sơ thẩm đã tuyên Lê Nhật L kháng cáo, ngày 19/11/2019 Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ tuyên y án sơ thẩm, hiện Lê Nhật L đang đi chấp hành án.

Đối với Phạm Huỳnh Trọng N là người mua chiếc điện thoại di động, do không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, cho nên không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Huỳnh Lê M đã nhận lại chiếc điện thoại di động đã mất trộm và trong quá trình giải quyết vụ án phía anh M không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoảng nào, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) mà Phạm Huỳnh Trọng N đưa cho L và S khi mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus màu đen, xanh; trong giai đoạn điều tra thì anh N đã nhận lại số tiền này và không yêu cầu gì trong vụ án, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng:

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trao trả lại cho anh Huỳnh Lê M 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus màu đen, xanh số IMEI 1: 352808092710839/01, số IMEI 2: 352809092710837/01.

- Trả lại cho anh Phạm Huỳnh Trọng N số tiền là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Lê Trường S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Trường S** phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Trường S** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2020.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trao trả lại cho anh Huỳnh Lê M 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus màu đen, xanh số IMEI 1: 352808092710839/01, số IMEI 2: 352809092710837/01 (Biên bản trả lại tài sản ngày 10/4/2019);

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trao trả lại cho anh Phạm Huỳnh Trọng N số tiền là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) (Biên bản trả lại tài sản ngày 10/4/2019);

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Huỳnh Lê M đã nhận lại chiếc điện thoại di động đã mất trộm và trong quá trình giải quyết vụ án phía anh M không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoảng nào, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) mà Phạm Huỳnh Trọng N đưa cho L và S khi mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Plus màu đen, xanh; trong giai đoạn điều tra thì anh N đã nhận lại số tiền này và không yêu cầu gì trong vụ án, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

* Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Lê Trường S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

* Nơi nhận:

- TAND Tp.Cần Thơ;
- VKSND Tp.Cần Thơ;
- VKSND Q.C;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Hồng Dung